



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11)



1-0053924

(51)^{2020.01} A41B 3/00

(13) B

(21) 1-2021-01469

(22) 19/03/2021

(45) 25/11/2025 452

(43) 25/01/2022 406A

(76) Dương Anh Tuấn (VN)

Số 10, ngõ 63, Phố Ngô Thi Sỹ, Tổ dân phố 9, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông,
Thành phố Hà Nội

(54) CỒ ÁO SƠ MI

(21) 1-2021-01469

(57) Sáng chế đề cập đến việc tạo ra chiếc cổ Đức áo sơ mi có chân cổ hình bán trụ ôm tròn cổ người mặc và lá cổ bằng phẳng, chẵn chu. Cổ áo tạo ra bởi lá cổ (26) gồm lá cổ chính (3), lá cổ phụ (4) và chân cổ (27) gồm lá chân cổ chính (1), lá chân cổ phụ (2). Lá chân cổ chính (1) và lá cổ chính (3) dán với mex tạo phom. Khác biệt ở chỗ, hai đầu lá cổ (26) tạo hai ô trổ (9); (10) và hai ô (11); (12) chứa miếng chống cong vênh (20); (21) nên hai đầu lá cổ (26) bằng phẳng không nhàu nát, chân cổ (27) tạo ô (31) và hai ô trổ (13); (14) để lồng vành bán nguyệt (15) nên chân cổ (27) có phom hình bán trụ ôm tròn cổ người mặc áo.

Lĩnh vực sử dụng sáng chế

Sáng chế đề cập đến việc tạo ra chiếc cổ Đức áo sơ mi nam, nữ luôn có chân cổ hình bán trụ đứng ôm tròn đều quanh cổ người mặc áo và lá cổ bằng phẳng, hai đầu lá cổ cân đối, chẵn chu.

Tình trạng kĩ thuật của sáng chế

Cổ Đức áo sơ mi nam nữ đóng vai trò quan trọng tôn lên vẻ đẹp hào hoa, lịch lãm, tạo ra phong cách cho người mặc áo. Đã biết, cổ áo được tạo nên bởi hai bộ phận chính được minh họa bằng hình vẽ A, đó là lá cổ 26 và chân cổ 27, cụ thể:

Lá cổ 26 được tạo ra bởi hai lớp vải gọi là lá cổ chính 3 ta thường nhìn thấy khi mặc áo và lá cổ phụ 4 khuất bên dưới lá cổ chính 3, lá cổ chính 3 và lá cổ phụ 4 được gắn kết với nhau bằng đường chỉ may 6.

Chân cổ 27 được tạo ra bởi hai lớp vải gọi là lá chân cổ chính 1 tiếp xúc trực tiếp quanh cổ người mặc áo và lá chân cổ phụ 2 ở bên ngoài.

Lá cổ 26 và chân cổ 27 được gắn kết với nhau bằng đường chỉ may theo đường 22 của lá cổ 26 với đường 23 của chân cổ 27 tạo ra chiếc cổ Đức và được gắn với thân áo 28 bằng đường chỉ may theo đường 24 của chân cổ 27 với đường 25 của thân áo 28 tạo thành chiếc cổ Đức sơ mi nam, nữ.

Lá cổ chính 3 và lá chân cổ chính 1 được dán liền với một lớp vải có keo gọi là lớp mex (méch) nên có độ dày lớn hơn lá cổ phụ 4 và lá chân cổ phụ 2 nhằm làm cứng để tạo phom dáng chẵn chu, ngay ngắn cho cổ áo.

Tuy nhiên cổ áo hiện nay đang gặp phải bất cập do bị tác động của nước, chất tẩy và lực giặt vò ... dẫn đến lớp mex mềm yếu nên khi không đeo cà vạt hoặc không đóng cúc cổ, chân cổ thường bị đổ méo không có dáng hình bán trụ đứng, không ôm tròn đều quanh cổ người mặc áo, hai đầu lá cổ 29; 30 bên cao bên thấp, nhàu nát, cong vênh, làm mất đi rất nhiều vẻ đẹp thẩm mỹ so với kì vọng, kể cả trước mỗi lần mặc là một lần là ủi thì cũng chỉ giữ được cổ áo chẵn chu, ngay ngắn trong chốc lát chứ không duy trì được phom dáng đẹp trong suốt quá trình mặc.

Bản chất kĩ thuật của sáng chế

Do đó, mục đích của sáng chế là khắc phục những nhược điểm nêu trên, làm cho cổ áo khi không đeo cà vạt hoặc không đóng cúc cổ, chân cổ luôn có được phom dáng hình bán trụ đứng ôm tròn đều quanh cổ người mặc áo, hai đầu lá cổ bằng phẳng, cân đối, chẵn chu, không bị nhàu nát, cong vênh trong suốt thời gian mặc áo mà không bị ảnh hưởng

xấu của các tác động như nước, chất tẩy, cử động cơ thể và áo khoác ngoài, nhưng vẫn phù hợp trong việc giặt vò cũng như tính năng trang thiết bị ngành may.

Để đạt được mục đích nêu trên, cổ Đức áo sơ mi theo sáng chế được minh họa bằng hình vẽ B, đó là:

Lá cổ 26 được tạo ra bởi hai lớp vải gọi là lá cổ chính 3 và lá cổ phụ 4 gắn kết với nhau bằng đường chỉ may 6.

Chân cổ 27 được tạo ra bởi hai lớp vải gọi là lá chân cổ chính 1 và lá chân cổ phụ 2.

Lá chân cổ chính 1 và lá cổ chính 3 được dán liền với lớp mex để làm cứng tạo phom dáng cho cổ áo.

Lá cổ 26 được gắn kết với chân cổ 27 bằng đường chỉ may 19 tạo ra chiếc cổ Đức. Sau đó chiếc cổ Đức được gắn kết với thân áo 28 bằng đường chỉ may 18 tạo ra chiếc cổ Đức áo sơ mi nam, nữ.

Khác biệt ở chỗ:

1- Lá cổ:

Hai đầu của lá cổ 26 được tạo thêm hai ô 11; 12 có dạng hình tứ giác, hai ô 11; 12 được đường chỉ may 6 và đường chỉ may 19 (gắn kết lá cổ 26 với chân cổ 27) kết hợp với hai đường chỉ may 7; 8 (gắn kết lá cổ phụ 4 với lớp mex dán liền ở lá cổ chính 3) kết hợp với khoảng không giữa lá cổ chính 3 và lá cổ phụ 4 tạo ra.

Hai ô 11; 12 được trở hai ô 9; 10 có dạng hình chữ nhật ở vị trí phần lá cổ phụ 4 tiếp giáp với đường chỉ may 19.

Hai ô 11; 12 có tác dụng dùng để chứa hai miếng nhựa chống cong vênh 20; 21 được lồng vào qua hai ô trở 9; 10 (hai miếng chống cong vênh 20; 21 được minh họa ở hình vẽ D).

Hai miếng nhựa chống cong vênh 20; 21 có dạng hình tứ giác, luôn có bản mặt phẳng và có kích thước, hình dạng gần bằng kích thước, hình dạng hai ô 11; 12 tương đương gần bằng với kích thước, hình dạng hai đầu lá cổ 26.

Nhờ có thêm hai miếng nhựa chống cong vênh 20; 21 được lồng vào hai ô 11; 12 nên hai đầu của lá cổ 26 được định hình bởi vậy luôn bằng phẳng, ngay ngắn không bị nhàu nát, cong vênh.

2- Chân cổ:

Được tạo thêm ô chân cổ 31 nằm lọt trong chân cổ 27, ô chân cổ 31 có tác dụng dùng để chứa vành bán nguyệt 15 (vành bán nguyệt 15 được minh họa ở hình D). Ô chân cổ 31 được tạo ra bởi khoảng không gian giữa lá chân cổ chính 1 và lá chân cổ phụ 2 với đường chỉ may 5 (chạy vòng quanh khép kín sát mép chân cổ 27, song song và cách đều khoảng $2\text{mm} \div 3\text{mm}$ với hai đường chỉ may 18; 19, gắn kết lá chân cổ chính 1 với các đầu vải lá cổ 26 với đầu vải thân áo 28 với lá chân cổ phụ 2 thành một khối).

Ô chân cổ 31 được trở hai ô 13; 14 có dạng chữ nhật ở vị trí phần lá chân cổ phụ 2 (phía sau gáy người mặc áo), hai ô 13; 14 có tác dụng để lồng vành bán nguyệt 15 vào ô chân cổ 31.

Vành bán nguyệt 15 được tạo ra bằng nhựa trắng cứng dẻo để có dạng hình bán trụ đứng và dễ dàng thao tác trong việc lồng vào hay tháo ra khỏi ô chân cổ 31, vành bán nguyệt 15 có độ dài cung tròn bằng độ dài cung tròn từ mũi chỉ dính cúc cổ 16 đến khuyết cúc cổ 17 và có kích thước gần bằng kích thước ô chân cổ 31.

Nhờ có vành bán nguyệt 15 được lồng vào ô chân cổ 31 qua hai ô trở 13; 14 nên chân cổ 27 được định hình, không bị đổ méo, luôn có phom dáng hình bán trụ đứng ôm tròn đều quanh cổ người mặc áo, là bộ đỡ cho hai đầu lá cổ áo cân bằng không bị bên cao bên thấp.

Theo sáng chế, hai miếng nhựa chống cong vênh 20; 21 và vành bán nguyệt 15 được lồng vào cổ áo khi mặc và tháo ra trước khi giặt áo. Bởi vậy, tránh được ảnh hưởng xấu của các tác động như nước, chất tẩy và lực giặt vò. Giúp cho chân cổ áo luôn có phom dáng hình bán trụ đứng, ôm tròn đều quanh cổ người mặc áo, hai đầu lá cổ bằng phẳng, cân đối, chẵn chu, không bị nhàu nát, cong vênh, làm tăng lên rất nhiều vẻ đẹp thẩm mỹ mà vẫn giữ được nguyên trạng kiểu dáng thiết kế.

Mô tả văn tắt các hình vẽ

Hình A là hình phác họa minh họa riêng từng bộ phận của cổ Đức áo sơ mi được nhìn từ mặt trước người mặc như lá cổ, chân cổ hiện nay chưa được sáng chế.

Hình B là hình phác họa minh họa cổ Đức áo sơ mi nam, nữ của sáng chế, cổ áo được nhìn từ mặt trước người mặc và lá cổ dựng đứng, hai đầu lá cổ đã được tạo thêm hai ô có hai ô trở, chân cổ đã được tạo thêm ô có hai ô trở và vành bán nguyệt đã được lồng trong ô chân cổ.

Hình C là hình phác họa minh họa cổ Đức áo sơ mi nam, nữ của sáng chế, cổ áo được nhìn từ phía sau người mặc với lá cổ dựng đứng, vành bán nguyệt đã được lồng qua hai ô trở vào ô chân cổ và khoảng cách giữa hai ô trở.

Hình D là hình phác họa minh họa vành bán nguyệt và hai miếng chống cong vênh hai đầu lá cổ phải trái cùng các kích thước.

Hình E là hình phác họa minh họa cổ Đức áo sơ mi nam, nữ của sáng chế hoàn chỉnh, cổ áo được nhìn từ mặt trước với dáng cổ áo đang mặc, chân cổ đã được tạo ô; ô trở và đã được lồng vành bán nguyệt, hai đầu lá cổ đã được tạo ô và đã được lồng hai miếng nhựa chống cong vênh.

Theo phương án của sáng chế:

Trước khi mặc áo ta dựng lá cổ lên như hình vẽ B, lồng hai miếng nhựa chống cong vênh qua hai ô trở vào hai ô chứa. Tiếp theo lồng vành bán nguyệt qua hai ô trở vào ô chứa ở chân cổ. Sau đó ta bẻ lá cổ xuống như hình vẽ E và mặc áo.

Trước khi giặt áo ta dựng lá cổ lên như hình vẽ B, tháo vành bán nguyệt và hai miếng chống cong vênh ra khỏi chân cổ và hai ô chứa sẽ đáp ứng được công việc giặt vò.

Mô tả chi tiết sáng chế

Hình A:

Phác họa minh họa riêng từng bộ phận và cấu trúc của cổ Đức áo sơ mi được nhìn từ mặt trước người mặc áo thông thường hiện nay chưa được sáng chế, bao gồm:

Lá cổ 26 được tạo ra bởi hai lớp vải gọi là lá cổ chính 3 và lá cổ phụ 4, khi mặc áo lá cổ phụ 4 khuất bên dưới lá cổ chính 3 nên ta chỉ nhìn thấy lá cổ chính 3, đường chỉ may 6 chạy bao quanh ba bề lá cổ 26 có tác dụng gắn kết lá cổ chính 3 với lá cổ phụ 4.

Chân cổ 27 được tạo ra bởi hai lớp vải gọi là lá chân cổ chính 1 ở vị trí bên trong tiếp xúc trực tiếp quanh cổ người mặc áo và lá chân cổ phụ 2 ở bên ngoài.

Lá cổ chính 3 và lá chân cổ chính 1 được dán liền với một lớp vải có keo gọi là lớp mex (méch) nên có độ dày lớn hơn lá cổ phụ 4 và lá chân cổ phụ 2 nhằm làm cứng để tạo phom dáng chin chu, ngay ngắn cho cổ áo.

Lá cổ 26 và chân cổ 27 được gắn kết với nhau bằng đường chỉ may (đó là đường chỉ may 19 được minh họa ở hình vẽ B) theo đường 22 của lá cổ 26 với đường 23 của chân cổ 27 tạo ra chiếc cổ Đức và được gắn với thân áo 28 bằng đường chỉ may (đó là đường chỉ may 18 được minh họa ở hình vẽ B) theo đường 24 của chân cổ 27 với đường 25 của thân áo 28 tạo thành chiếc cổ Đức áo sơ mi nam, nữ.

Tuy nhiên cổ áo hiện nay đang gặp phải bất cập do bị tác động của nước, chất tẩy và lực giặt vò ... dẫn đến lớp mex mềm yếu nên khi không đeo cà vạt hoặc không đóng cúc cổ (phong cách này chiếm phần lớn thời gian mặc áo), chân cổ thường bị đổ méo không có dáng hình bán trụ đứng, không ôm tròn đều quanh cổ người mặc áo, hai đầu lá cổ 29; 30 bên cao bên thấp, nhàu nát, cong vênh, làm mất đi rất nhiều vẻ đẹp thẩm mỹ so với kì vọng, kể cả trước mỗi lần mặc là một lần là ủi thì cũng chỉ giữ được cổ áo chin chu, ngay ngắn trong chốc lát chứ không duy trì được phom dáng đẹp trong suốt quá trình mặc.

Hình B:

Phác họa minh họa cổ Đức áo sơ mi của sáng chế được nhìn từ mặt trước người mặc áo, lá cổ 26 dựng đứng để thể hiện các mục đích của sáng chế, bao gồm:

Hai đầu của lá cổ 26 được tạo ra hai ô 11; 12 có dạng hình tứ giác, có tác dụng dùng để chứa hai miếng nhựa chống cong vênh 20; 21 cho hai đầu lá cổ (Hai miếng nhựa chống cong vênh 20; 21 được minh họa ở hình D).

Hai ô 11; 12 được các đường chỉ may 6; 19; 7; 8 kết hợp với khoảng không giữa lá cổ chính 3 và lá cổ phụ 4 tạo ra.

Hai đường chỉ may 7; 8 chạy từ đường chỉ may 19 tới đường chỉ may 6, gắn kết lá cổ phụ 4 với lớp mex dán liền ở lá cổ chính 3. Hai đường chỉ may 7; 8 song song với đường

chỉ may 6 (đoạn hai đầu bề ngang lá cổ 26) có tác dụng để thực hiện được việc lồng vào hay tháo ra hai miếng nhựa chống cong vênh 20; 21 ở hai ô 11; 12. Khoảng cách từ hai đường may 7; 8 đến đường chỉ may 6 (đoạn hai đầu bề ngang lá cổ 26) có kích thước từ $2\text{cm} \div 5\text{cm}$.

Hai ô 11; 12 được trở hai ô 9; 10 bằng cách trở đứt lá cổ phụ 4 ở vị trí tiếp giáp với đường chỉ may 19, có tác dụng để hai miếng nhựa chống cong vênh 20; 21 lồng qua vào hai ô 11; 12. Hai ô trở 9; 10 có dạng hình chữ nhật, kích thước chiều rộng khoảng $1\text{mm} \div 2\text{mm}$, kích thước chiều dài bằng khoảng cách từ hai đường chỉ may 7; 8 đến đường chỉ may 6. Cạnh dài hai ô trở 9; 10 song song và cách đường chỉ may 19 khoảng $2\text{mm} \div 3\text{mm}$.

Hình C:

Phác họa minh họa cổ Đức áo sơ mi của sáng chế được nhìn từ phía sau người mặc áo, vành bán nguyệt 15 đã được lồng vào ô chân cổ 31, lá cổ 26 dựng đứng để thể hiện các mục đích của sáng chế, bao gồm:

Ô chân cổ 31 nằm lọt trong chân cổ 27 có tác dụng dùng để chứa vành bán nguyệt 15 (vành bán nguyệt 15 được minh họa ở hình D).

Ô chân cổ 31 được tạo ra bởi khoảng không gian giữa lá chân cổ chính 1 và lá chân cổ phụ 2 với đường chỉ may 5, cụ thể: đường chỉ may 5 chạy vòng quanh khép kín sát mép chân cổ 27, song song và cách đều khoảng $2\text{mm} \div 3\text{mm}$ với hai đường chỉ may 18; 19. Đường chỉ may 5 gắn kết lá chân cổ chính 1 với các đầu vải lá cổ 26 với đầu vải thân áo 28 với lá chân cổ phụ 2 thành một khối.

Ô chân cổ 31 có hình dạng của chân cổ 27, có kích thước chiều rộng khoảng $0,8\text{cm} \div 1,5\text{cm}$ và kích thước chiều dài gần bằng chiều dài chân cổ 27.

Ô chân cổ 31 được trở hai ô 13; 14 bằng cách trở đứt lá chân cổ phụ 2 ở vị trí phía sau gáy người mặc áo, có tác dụng để vành bán nguyệt 15 lồng qua vào ô chân cổ 31. Hai ô trở 13; 14 có dạng hình chữ nhật, kích thước chiều rộng khoảng $0,8\text{mm} \div 1,5\text{mm}$, kích thước chiều dài bằng kích thước chiều rộng ô chân cổ 31.

Độ dài cung tròn ℓ giữa hai ô trở 13; 14 có kích thước khoảng $6\text{cm} \div 8\text{cm}$. Độ dài cung tròn từ hai ô trở 13; 14 tới hai đầu của chân cổ 27 bằng nhau và có kích thước khoảng $12\text{cm} \div 19\text{cm}$ theo từng size cổ theo áo.

Hình D:

Phác họa minh họa vành bán nguyệt chân cổ 15 và hai miếng chống cong vênh hai đầu lá cổ phải, trái 20; 21 của sáng chế, bao gồm:

1- Vành bán nguyệt chân cổ 15:

Có dạng hình bán trụ đứng, được tạo ra bằng nhựa trắng cứng dẻo để có hình dạng không đổi và dễ uốn lồng qua hai ô trở 13; 14 vào ô chân cổ 31.

Kích thước đường kính R khoảng $12\text{ cm} \div 15\text{ cm}$, kích thước chiều cao H khoảng $0,8\text{ cm} \div 1,5\text{ cm}$, độ dày G khoảng $0,8\text{ mm} \div 1,5\text{ mm}$, độ dài cung tròn bằng độ dài cung tròn từ mũi chỉ đỉnh cúc cổ 16 đến khuyết cúc cổ 17 khoảng $32\text{ cm} \div 45\text{ cm}$ (Các kích thước R; H; G và độ dài cung tròn tùy từng size cổ theo áo).

Khoảng cách L giữa hai đầu khoảng $1\text{ cm} \div 10\text{ cm}$, đặc biệt kích thước khoảng cách L thay đổi dẫn đến hai đầu lá cổ 29; 30 gần nhau hoặc xa nhau tạo ra các phong cách khác nhau theo ý muốn khi mặc kết hợp áo sơ mi với áo khoác ngoài hoặc không.

2- Hai miếng chống cong vênh đầu lá cổ phải 20 và đầu lá cổ trái 21:

Được tạo ra bằng nhựa trắng cứng để bản mặt luôn phẳng không cong vênh. Có dạng hình tứ giác, cạnh a song song với cạnh c, các góc được làm tròn để việc thao tác lồng vào hoặc tháo ra khỏi hai ô chứa 11; 12 qua hai ô trở 9; 10 được dễ dàng.

Kích thước cạnh a; c khoảng $4\text{ cm} \div 7\text{ cm}$, kích thước cạnh b; d khoảng $2\text{ cm} \div 5\text{ cm}$, độ dày h khoảng $0,3\text{ mm} \div 1\text{ mm}$ (Các kích thước a; b; c; d; h tùy từng size cổ theo áo).

Có hình dạng, kích thước bằng nhau, gần bằng hình dạng, kích thước hai ô chứa 11; 12 và tương đương với hình dạng, gần bằng kích thước hai đầu lá cổ 26 – yếu tố này sẽ hạn chế tối đa sự cong vênh của hai đầu lá cổ 26.

Hình E:

Phác họa minh họa cổ Đức áo sơ mi nam, nữ đã được sáng chế hoàn chỉnh, ô chân cổ 31 ở chân cổ 27 đã được lồng vành bán nguyệt 15, hai ô 11; 12 ở hai đầu lá cổ 26 đã được lồng hai miếng chống cong vênh 20; 21. Cổ áo với phom dáng đang mặc được nhìn từ mặt trước.

Theo phương án của sáng chế:

Trước khi mặc áo ta dựng lá cổ 26 lên như hình vẽ B, lồng hai miếng nhựa chống cong vênh 20; 21 qua hai ô trở 9; 10 vào hai ô 11; 12 ở hai đầu lá cổ 26. Tiếp theo lồng vành bán nguyệt 15 qua hai ô trở 13; 14 vào ô chân cổ 31 ở chân cổ 27. Sau đó ta bẻ lá cổ 26 xuống như hình vẽ E và mặc áo, lúc này ta có được chiếc cổ Đức áo sơ mi nam, nữ của sáng chế phom dáng đẹp, chân cổ 27 luôn có hình bán trụ đứng ôm tròn đều quanh cổ người mặc áo theo phom dáng của vành bán nguyệt 15, hai đầu lá cổ 26 theo sự định hình của hai miếng chống cong vênh 20; 21 sẽ luôn bằng phẳng, cân đối, chín chu trong suốt thời gian mặc áo mà không bị nhàu nát, cong vênh, bên cao bên thấp.

Trước khi giặt áo ta dựng lá cổ 26 lên như hình vẽ B, tháo vành bán nguyệt 15 và hai miếng chống cong vênh 20; 21 ra khỏi ô chân cổ 31 và hai ô đầu lá cổ 11; 12 sẽ đáp ứng được công việc giặt vò và tránh bị ảnh hưởng xấu của các tác động như nước, chất tẩy, lực vò vát...

Đặc biệt: Vành bán nguyệt 15 có kích thước khoảng cách L giữa hai đầu khoảng 1 cm sẽ dẫn đến hai đầu lá cổ 26 gần nhau, phom dáng chân cổ này rất đẹp khi mặc áo sơ mi kết hợp với áo khoác ngoài. Vành bán nguyệt 15 có kích thước khoảng cách L giữa hai đầu khoảng $6\text{ cm} \div 10\text{ cm}$ sẽ dẫn đến hai đầu lá cổ 26 xa nhau, phom dáng chân cổ này

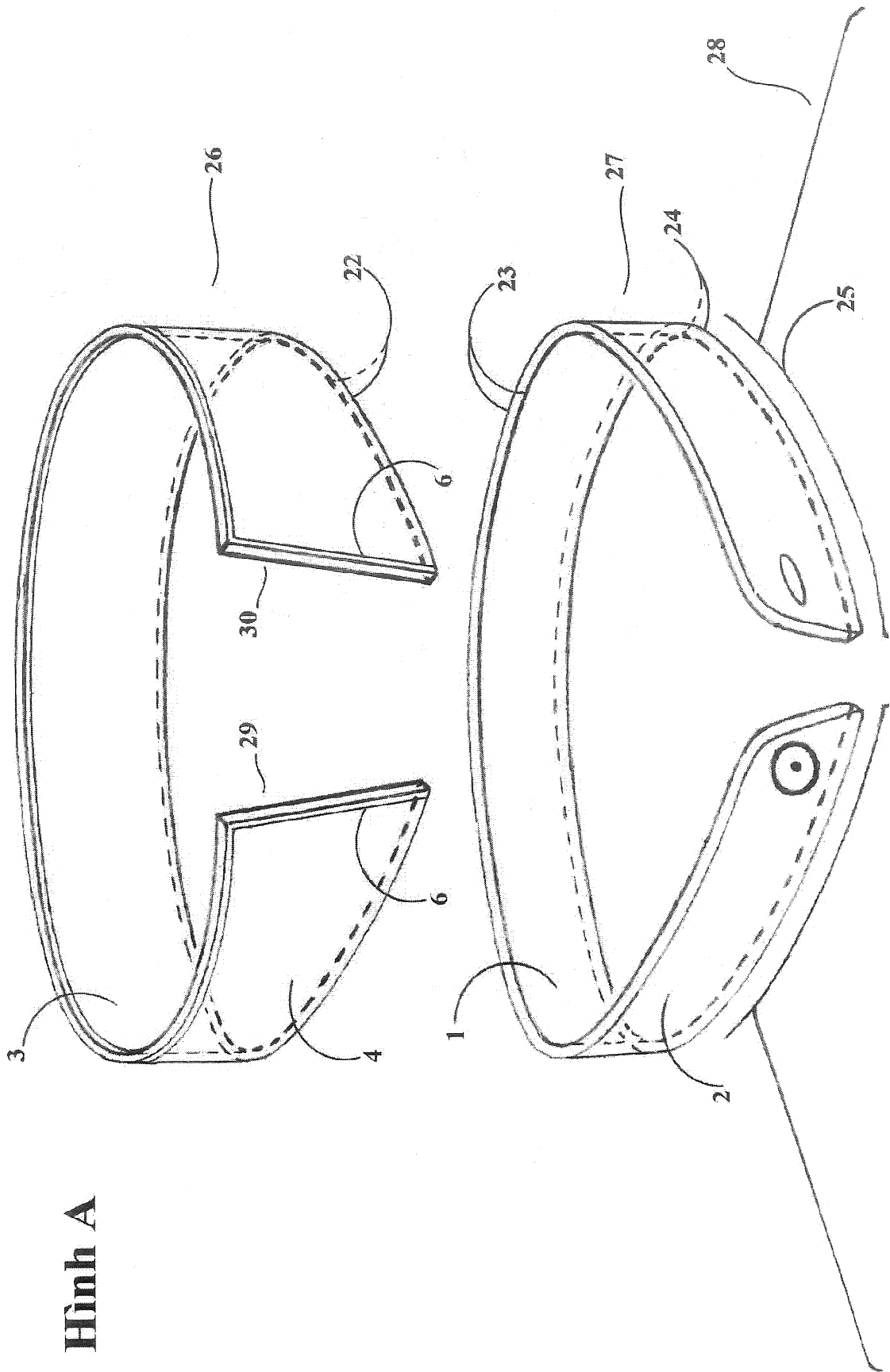
rất đẹp khi mặc áo sơ mi không kết hợp với áo khoác ngoài. Như vậy, nếu ta thay đổi vành bán nguyệt 15 có kích thước khoảng cách L giữa hai đầu khác nhau sẽ tạo ra các phong cách mặc áo sơ mi theo ý muốn.

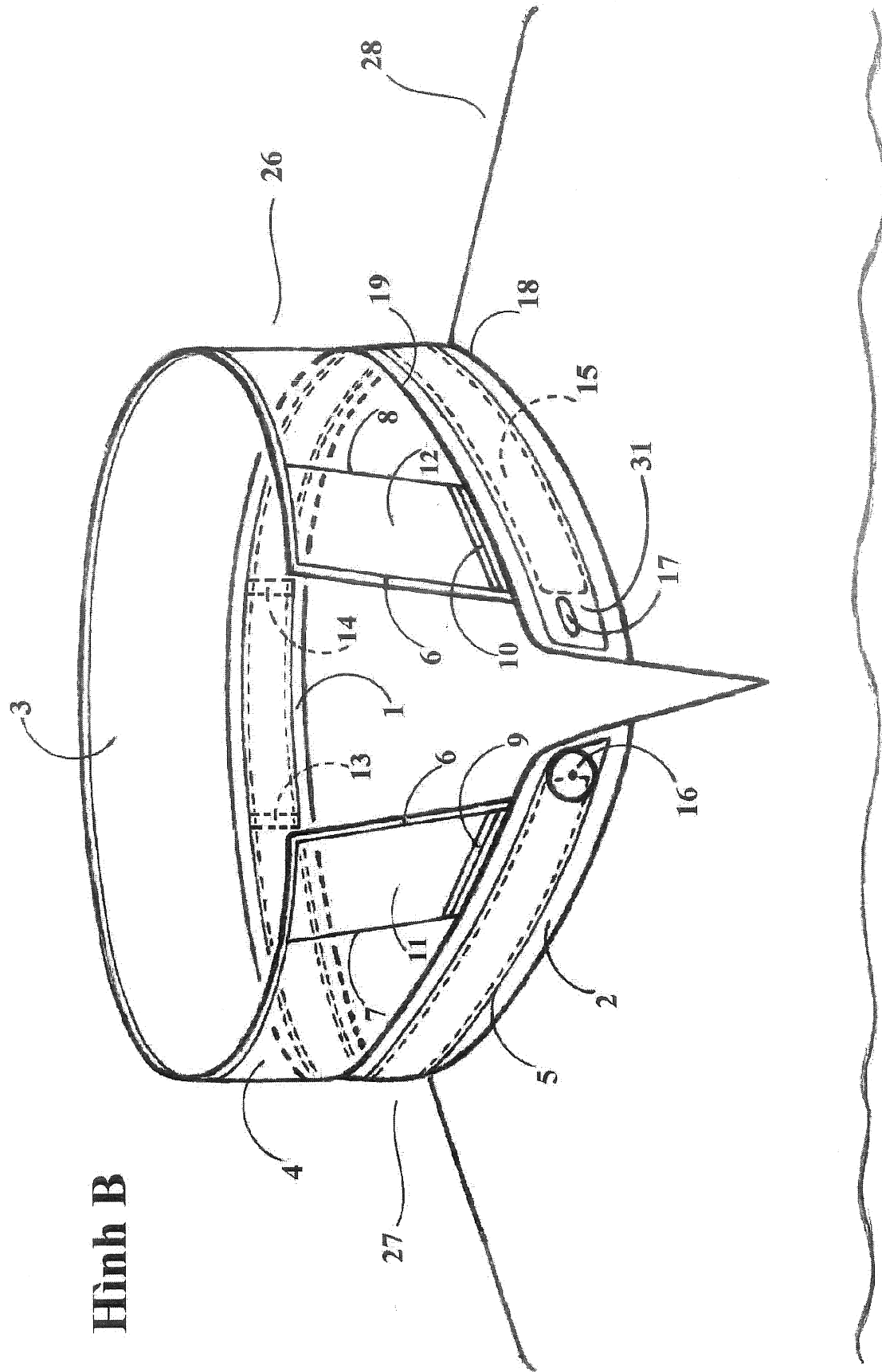
YÊU CẦU BẢO HỘ

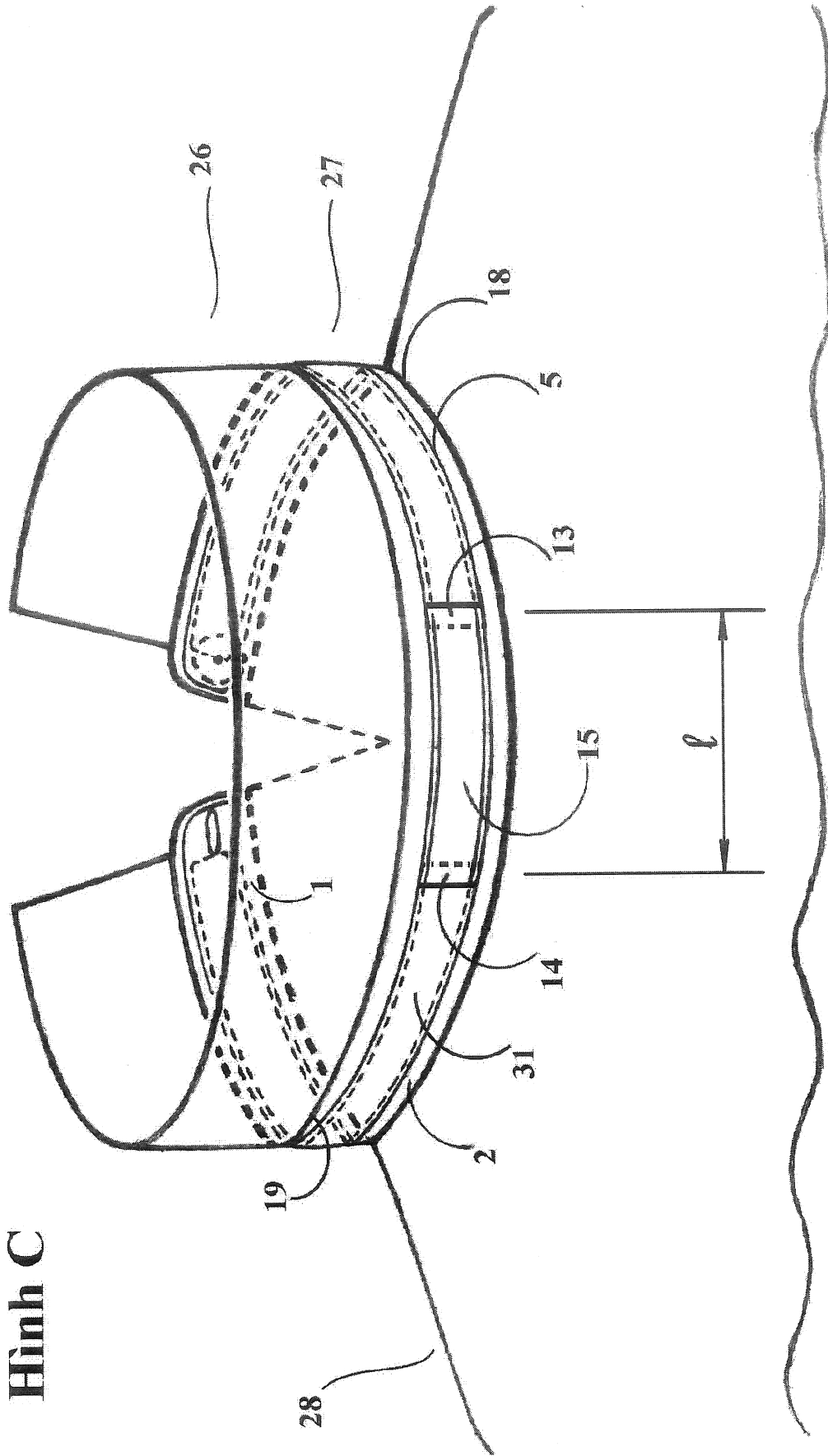
1. Cổ áo sơ mi bao gồm lá cổ (26) và chân cổ (27), trong đó lá cổ (26) được tạo ra bởi hai lớp vải gọi là lá cổ chính (3) và lá cổ phụ (4), chân cổ (27) được tạo ra bởi hai lớp vải gọi là lá chân cổ chính (1) và lá chân cổ phụ (2), lá chân cổ chính (1) và lá cổ chính (3) được dán liền với lớp mex để làm cứng tạo phom dáng cho cổ áo, lá cổ (26) được gắn kết với chân cổ (27) bằng đường chỉ may (19) tạo ra chiếc cổ, sau đó chiếc cổ được gắn kết với thân áo (28) bằng đường chỉ may (18) tạo thành chiếc cổ áo sơ mi nam nữ, khác biệt ở chỗ:

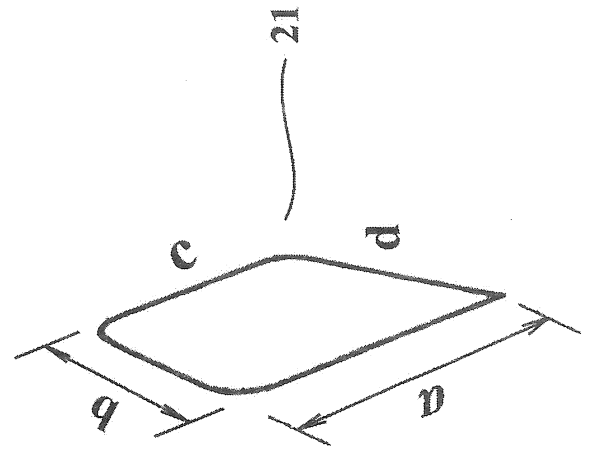
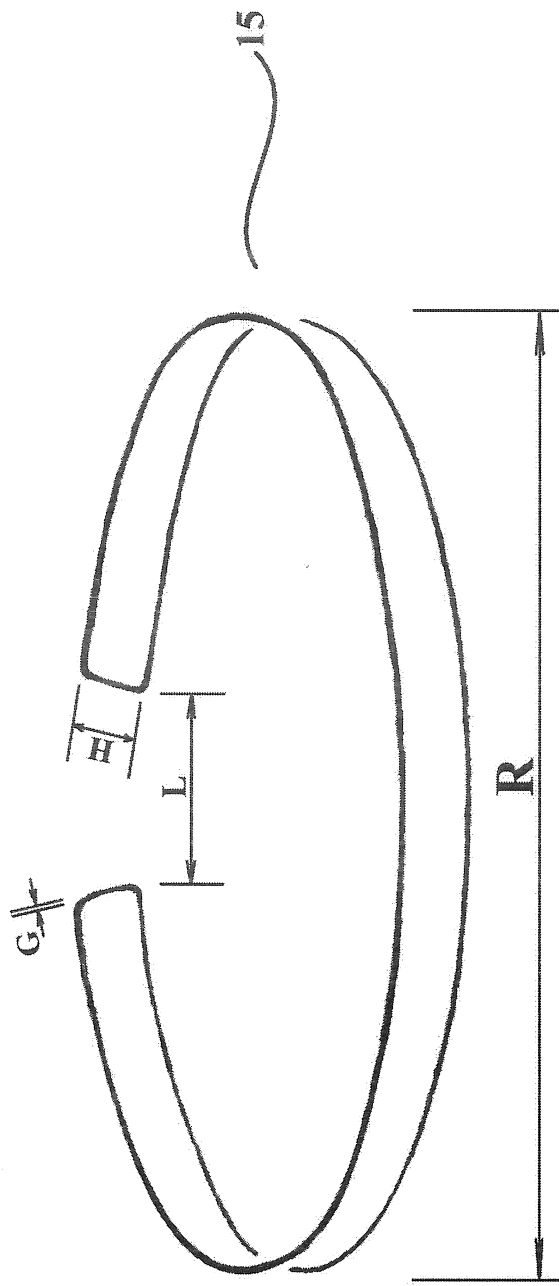
- lá cổ, trong đó hai đầu lá cổ (26) được tạo thêm hai ô (11), (12) bởi hai đường chỉ may (7), (8) kết hợp với hai đường chỉ may (6), (19) kết hợp với khoảng không giữa lá cổ chính (3) và lá cổ phụ (4) tạo ra, hai ô (11), (12) được trở hai ô (9), (10), hai miếng nhựa chống cong vênh (20), (21) luôn có bản mặt phẳng và có kích thước, hình dạng gần bằng kích thước, hình dạng hai ô (11), (12), tương đương gần bằng kích thước, hình dạng hai đầu lá cổ (26) được lồng vào hai ô (11), (12) qua hai ô trở (9), (10) khi mặc áo và tháo ra trước khi giặt áo;

- chân cổ, trong đó chân cổ (27) được tạo thêm ô chân cổ (31) nằm lọt bên trong bởi đường chỉ may (5) kết hợp với khoảng không gian giữa lá chân cổ chính (1) và lá chân cổ phụ (2) tạo ra, ô chân cổ (31) được trở hai ô (13), (14), vành nhựa bán nguyệt (15) có dạng hình bán trụ đứng được lồng vào ô (31) ở chân cổ (27) qua hai ô trở (13), (14) khi mặc áo và tháo ra trước khi giặt áo.

Hình A



Hình C



Hình D

Frank B

